

Số: 893 /ĐHKH-KHCN

Thái Nguyên, ngày 26 tháng 11 năm 2015

V/v hỗ trợ cán bộ viên chức  
có trình độ cao năm 2015

Kính gửi: Các đơn vị

Thực hiện kế hoạch chi hỗ trợ cán bộ viên chức có trình độ cao hàng năm, Nhà trường yêu cầu các đơn vị lập danh sách các cán bộ viên chức có đủ điều kiện hưởng hỗ trợ, cụ thể như sau:

**\* Đối với cán bộ giảng dạy tại các khoa, bộ môn đảm bảo đủ 2 tiêu chí sau:**

- Giảng dạy đủ số giờ quy đổi năm 2015 (theo Quy chế 924);
- Đủ điểm thành tích khoa học quy đổi trong năm (0,5 điểm đổi với GVC; 1,0 điểm đổi với TS; 2,0 điểm đổi với PGS; 3,0 điểm đổi với GS), trong đó số điểm tính từ các hạng mục quy đổi 1,2,3 chiếm ít nhất 50% mức quy định.

Giảng viên thể chất được giải cấp quốc gia (nhất, nhì) do Trường và ĐH Thái Nguyên cử đi thi đấu thì được tính 1,0 điểm đổi với giải cá nhân và chia đều đối với giải đồng đội.

**\* Đối với cán bộ lãnh đạo và các CVC, GVC công tác tại các phòng chức năng, trung tâm đảm bảo đủ 2 tiêu chí sau:**

- Hoàn thành tốt nhiệm vụ trong năm (đạt danh hiệu lao động tiên tiến trở lên);
- Có sáng kiến cải tiến cấp trường được hội đồng khoa học và đào tạo ghi nhận, hoặc có đủ điểm thành tích khoa học quy đổi áp dụng như cán bộ giảng dạy tại các khoa, bộ môn.

Định mức chi hỗ trợ kinh phí theo Quy chế chi tiêu nội bộ năm 2015 của Nhà trường. Công thức tính điểm thành tích khoa học quy đổi theo phụ lục (đính kèm công văn này).

Đề nghị các đơn vị tập hợp danh sách (theo mẫu) và minh chứng gửi về phòng KH-CN&HTQT trước ngày 15/12/2015.

*Lưu ý:*

- Đối với bài báo khoa học: phô tô trang đầu đối với bài báo quốc tế; phô tô trang bìa + trang mục lục + trang đầu bài báo đối với bài báo trong nước (chỉ tính các bài báo công bố trong năm 2015, không thống kê bài nhận đăng).

- Hướng dẫn luận văn thạc sỹ: Phô tô quyết định hướng dẫn, quyết định thành lập hội đồng bảo vệ luận văn thạc sỹ hoặc bằng thạc sỹ của học viên (chỉ tính những luận văn bảo vệ thành công trong năm 2015).

- Hướng dẫn luận án tiến sĩ: Phô tô quyết định hướng dẫn (chỉ tính những nghiên cứu sinh còn thời hạn học tập đến năm 2015).

- Đối với sách: Phô tô trang bìa đầu, trang bìa cuối (có ghi thời gian in và nộp lưu chiểu).

- Đối với hợp đồng chuyển giao khoa học công nghệ: Phô tô hợp đồng (chỉ tính những hợp đồng còn thời gian thực hiện đến năm 2015).

- Những CBGV chưa đủ điều kiện hưởng hỗ trợ năm 2014 thì điểm quy đổi được cộng dồn tính cho năm 2015.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Website, Edocman;
- Lưu: VT, KHCN.

**TL. HIỆU TRƯỞNG  
TRƯỞNG PHÒNG KH-CN&HTQT**



**TS. Hoàng Lâm**

OF  
T  
Đ  
K  
HO

**DANH SÁCH CÁN BỘ VIÊN CHỨC CÓ TRÌNH ĐỘ CAO  
ĐỦ ĐIỀU KIỆN HƯỞNG HỖ TRỢ NĂM 2015**

(Đối với cán bộ lãnh đạo, CVC, GVC công tác tại các phòng chức năng, trung tâm)

(Kèm theo Công văn số 893/ĐHKH-KHCN ngày 26 tháng 11 năm 2015)

STT	Họ và tên	Chức danh, học vị	Tháng, năm có quyết định chức danh, học vị	Tên sáng kiến cải tiến (nếu có)	Hạng mục quy đổi	Điểm quy đổi	Ghi chú
1	Nguyễn Văn A	GS	02/2007		- Số lượng bài báo quốc tế ISI: 02	4	
					- Tên đề tài, mã số	...	
2	...				...	...	

Người lập biểu

Thái Nguyên, ngày tháng năm 2015

Lãnh đạo đơn vị

RU  
AI  
HO  
CT



**DANH SÁCH CÁN BỘ VIÊN CHỨC CÓ TRÌNH ĐỘ CAO  
ĐỦ ĐIỀU KIỆN HƯỞNG HỖ TRỢ NĂM 2015**

(Đối với cán bộ giảng dạy tại các khoa, bộ môn)

(Kèm theo Công văn số 93/ĐHKH-KHCN ngày 26 tháng 11 năm 2015)

STT	Họ và tên	Chức danh, học vị	Tháng, năm có quyết định chức danh, học vị	Số giờ giảng dạy thực tế/số giờ tiêu chuẩn	Hạng mục quy đổi	Điểm quy đổi	Ghi chú
1	Nguyễn Văn A	GS	02/2007		- Số lượng bài báo quốc tế ISI: 02	4	
					- Tên đề tài SV NCKH đạt giải...	...	
2	...						

Người lập biểu

Thái Nguyên, ngày tháng năm 2015

Lãnh đạo đơn vị

CV  
TỜ  
H  
A H  
Á

## PHỤ LỤC

### Công thức tính điểm thành tích khoa học quy đổi

(Trích Quy chế chi tiêu nội bộ năm 2015 của trường Đại học Khoa học – ĐHTN)

(Kèm theo Công văn số 93/ĐHKH-KHCN ngày 26 tháng 11 năm 2015)

**Công thức tính điểm thành tích khoa học quy đổi:** Nhiệm vụ khoa học được hoàn thành năm nào thì được tính thành tích khoa học vào năm đó

TT	Hạng mục quy đổi	Điểm quy đổi	Ghi chú
1. Đề tài	Đề tài NCKH cấp cơ sở	0,5 điểm	Chủ nhiệm đề tài được tính $\frac{1}{2}$ số điểm, $\frac{1}{2}$ số điểm còn lại chia đều cho các thành viên tham gia (kể cả chủ nhiệm đề tài). Số lần tính điểm bằng số năm thực hiện đề tài. Tính điểm từ năm đề tài được phê duyệt
	Đề tài cấp đại học	1,0 điểm	
	Đề tài/dự án cấp bộ/tỉnh/ngành	2,0 điểm	
	Đề tài NCCB Nafosted; đề tài/dự án cấp nhà nước	3,0 điểm	
	Cán bộ có đề tài hoặc hướng dẫn đề tài SVNCKH đạt giải nhất/nhì tỉnh hoặc giải KK quốc gia	1,0 điểm	Tính điểm cho mỗi đề tài đạt giải, điểm chia đều cho số cán bộ hướng dẫn đề tài
	Cán bộ có đề tài hoặc hướng dẫn đề tài SVNCKH đạt giải ba quốc gia	2,0 điểm	
	Cán bộ có đề tài hoặc hướng dẫn đề tài SVNCKH đạt giải nhất/nhì quốc gia	3,0 điểm	
2. Bài báo	Bài báo quốc tế SCI	2,0 điểm	Tính điểm cho mỗi bài báo, từ 2-4 tác giả thì điểm chia đôi, từ 5 tác giả trở lên thì điểm chia ba. Không khuyến khích bài báo trên tạp chí trả phí xuất bản. Bài báo cấp quốc gia (cấp đại học) là bài được HĐCDGSNN cho 1 điểm (cho dưới 1 điểm).
	Bài báo quốc tế SCIE	1,5 điểm	
	Bài báo quốc tế ngoài SCI, SCIE hoặc bài báo cấp quốc gia	1,0 điểm	
	Bài báo cấp đại học	0,5 điểm	
3. Hợp đồng KHCN	Hợp đồng chuyển giao KHCN với các địa phương/doanh nghiệp	0,5-2,0 điểm	Từ 50-100 triệu (0,5 điểm); từ 101-300 triệu (1,0 điểm); từ 301-500 triệu (1,5 điểm); trên 500 triệu (2,0 điểm). Điểm chia đều cho các thành viên

17/11/2015  
G  
C  
C  
NG

4. Giáo trình	Viết giáo trình/sách được xuất bản tại các NXB TƯ hoặc NXB ĐHTN	2,0 điểm	Chủ biên được tính $\frac{1}{2}$ số điểm, $\frac{1}{2}$ số điểm còn lại chia đều cho các tác giả (kể cả chủ biên). Điểm được tính vào năm XB
5. Hướng dẫn LV, LA	Hướng dẫn luận án tiến sĩ	1.5 điểm	Tính điểm cho mỗi luận văn thạc sĩ đã bảo vệ trong năm. Số lần tính điểm hướng dẫn NCS bằng số năm trong quyết định hướng dẫn NCS ( HD chính được tính $\frac{2}{3}$ số điểm, HD phụ được tính $\frac{1}{3}$ số điểm ).
	Hướng dẫn luận văn thạc sĩ	0,5 điểm	

